TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2021/DS - ST.
Ngày: 27 - 8 - 2021.
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Nhanh;

Bà Nguyễn Phương Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiệp Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 221/2020/TLST-DS ngày 30/11/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST - DS, ngày 09 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng C; địa chỉ: Số 169, Phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trương Quốc K – Phó Giám đốc phụ trách phòng giao dịch Ngân hàng C huyện L; địa chỉ: Ấp X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn "Quyết định ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng C V/v Ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án" (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Đào Văn V, sinh năm 1976 và bà Thạch Thị C, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Ông V có mặt, bà C vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện lập ngày 21/9/2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 01/12/2015, ông Đào Văn V và vợ là bà Thạch Thị C có làm giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay để vay của Ngân hàng C (gọi tắt là: Ngân hàng) số tiền 40.000.000 đồng theo chương trình vay hộ nghèo.

Mục đích vay: chăn nuôi bò. Thời hạn vay 36 tháng, kỳ hạn trả nợ 12 tháng một lần. Lãi suất 0,55%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 130% lãi suất khi cho vay. Đến ngày 04/12/2015 được Ngân hàng phê duyệt và giải ngân vào ngày 06/12/2015 với số tiền là 40.000.000đồng và xác định hạn trả nợ cuối cùng là ngày 06/12/2018, ông V và bà C đã nhận đủ số tiền trên. Đến hạn trả nợ, ông V và bà C xin gia hạn nợ nên hạn trả nợ cuối cùng là ngày 06/8/2019. Tuy nhiên, từ 06/8/2019 đến nay ông V và bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận, Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn và nhiều lần yêu cầu ông V và bà C thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông V và bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi như thỏa thuận khi vay.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với tổng số tiền là Đào Văn V và bà Thạch Thị C còn nợ đã quá hạn tính đến ngày 27/8/2021 là 45.587.241 đồng (Bao gồm: 40.000.000 đồng tiền gốc và 5.587.241 đồng tiền lãi).

- *Tại biên bản lấy lời khai đương sự ngày 04 tháng 01 năm 2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Thạch Thị C trình bày:* Thống nhất theo nội dung khởi kiện của nguyên đơn về việc bà và chồng là ông Đào Văn V có vay của Ngân hàng số tiền 40.0000.000đồng. Đối với số tiền nợ này bà đồng ý bà và chồng là ông V cùng có trách nhiệm trả cho Ngân hàng, tuy nhiên hiện nay hoàn cảnh bà đang gặp khó khăn về vấn đề kinh tế nên bà xin được trả dần số tiền nợ này cho Ngân hàng với phương thức mỗi tháng trả một lần với số tiền là 1.200.000đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) cho đến khi hết nợ.

- *Tại phiên tòa bị đơn ông Đào Văn V trình bày:* Thống nhất theo nội dung trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn về việc ông có vay vốn của Ngân hàng số tiền 40.0000.000đồng. Đối với số tiền nợ này ông đồng ý ông và vợ là bà Thạch Thị C cùng có trách nhiệm trả cho Ngân hàng, tuy nhiên hiện nay hoàn cảnh gia đình ông đang gặp khó khăn về vấn đề kinh tế nên xin được trả dần số tiền nợ này cho Ngân hàng với phương thức mỗi tháng trả một lần với số tiền là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi hết nợ.

- *Tại phiên toà, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa trình bày ý kiến:* Việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và xác định tư cách của người tham gia tố tụng trong vụ án là đúng quy định của pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm tra các chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn bà Thạch Thị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về hiệu lực của hợp đồng vay tài sản: Việc ký kết giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay giữa ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C với Ngân hàng theo sổ lưu tờ rời theo dõi nợ vay – thu nợ - dư nợ vào ngày 06/12/2015, mã món vay: 6600000706218101 là hoàn toàn tự nguyện. Tại thời điểm ký kết, các bên tham gia ký kết hợp đồng có đủ thẩm quyền và năng lực giao kết hợp đồng. Hợp đồng đảm bảo về mặt hình thức và nội dung, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C: Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, Ngân hàng có cung cấp cho Tòa án giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay của ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C để vay của Ngân hàng C số tiền 40.000.000 đồng theo chương trình vay hộ nghèo, người vay là ông Đào Văn V và người kế thừa là bà Thạch Thị C Mục đích vay: chăn nuôi bò. Thời hạn vay 36 tháng, kỳ hạn trả nợ 12 tháng một lần. Lãi suất 0,55%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 130% lãi suất khi cho vay. Đến ngày 04/12/2015 được Ngân hàng phê duyệt và giải ngân vào ngày 06/12/2015 với số tiền là 40.000.000đồng và xác định hạn trả nợ cuối cùng là ngày 06/12/2018, ông V và bà C đã nhận đủ số tiền trên. Đến hạn trả nợ, ông V và bà C xin gia hạn nợ nên hạn trả nợ cuối cùng là ngày 06/8/2019. Tuy nhiên, từ 06/8/2019 đến nay ông V và bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận, Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn và nhiều lần yêu cầu ông V và bà C thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông V và bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, tổng số tiền ông V và bà C còn nợ Ngân hàng tạm tính đến ngày 27/8/2021 là 45.587.241 đồng (Bao gồm: 40.000.000 đồng tiền gốc và 5.587.241 đồng tiền lãi). Bị đơn ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C đều thừa nhận có vay vốn của Ngân hàng, hiện nay còn nợ gốc và lãi phát sinh như Ngân hàng khởi kiện. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì những tình tiết nêu trên không phải chứng minh nên đủ cở sở xác định ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C có vay vốn của Ngân hàng C và hiện nay còn nợ tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 27/8/2021 là 45.587.241 đồng (Bao gồm: 40.000.000 đồng tiền gốc và 5.587.241 đồng tiền lãi). Mặc dù ông V là người trực tiếp đứng tên người vay nhưng bà Thạch Thị C là vợ ông V, là thành viên của hộ, việc vay vốn của Ngân hàng chính sách mục đích phát triển kinh tế cho hộ gia đình, vì lợi ích chung của hộ. Căn cứ quy định tại Điều 107 Bộ luật dân sự năm 2005 *"Giao dịch dân sự do người đại diện của hộ gia đình xác lập, thực hiện vì lợi ích chung của hộ làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của cả hộ gia đình"*. Vì vậy, ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C phải cùng có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng C.

Từ những phân tích nêu trên xét yêu cầu của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn buộc ông V và bà C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C số tiền gốc 40.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng C với tổng số tiền tính đến ngày 27/8/2021 là 45.587.241 đồng (Bao gồm: 40.000.000 đồng tiền

gốc và 5.587.241 đồng tiền lãi) là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Đối với việc bị đơn bà Thạch Thị C yêu cầu được trả dần số tiền nợ với phương thức một tháng trả một lần với số tiền là 1.200.000đồng, ông Đào Văn V xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000đồng cho đến khi hết nợ cho Ngân hàng. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn không đồng ý và yêu cầu bị đơn trả đủ một lần số tiền nợ này nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[5]. Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị đơn ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C phải chịu 2.279.362 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông V và bà C là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 106, 107, 280, 285, 290, 474 và 478 BLDS 2005 và Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 và Điều 688 của BLDS 2015; Căn cứ Điều 147 BLTTDS năm 2015; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C: Buộc ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng C tổng số tiền tính đến ngày 27/8/2021 là 45.587.241 đồng (Bao gồm: 40.000.000 đồng tiền gốc và 5.587.241 đồng tiền lãi).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về an phí dân sự sơ thẩm: Ông Đào Văn V và bà Thạch Thị C được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn bà Thạch Thị C vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền giao kết thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án);
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Bảo